

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH TƯỜNG  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2020/HS-ST  
Ngày: 03-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC**

**- *T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trường Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Viết Khang
2. Ông Nguyễn Thế Lực

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Anh T - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Đào Trung T, sinh ngày 03 tháng 9 năm 1998; Sinh trú quán: Tổ dân phố T, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1970; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 15/5/2020 đến ngày 20/5/2020 chuyển tạm giam đến nay có mặt tại phiên tòa.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Thanh B, sinh năm 1976, trú tại Tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 15/5/2020, Đào Trung T cùng Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1999, trú tại xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ và Vũ Thanh T, sinh năm 1991, trú tại thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở phòng trọ tại Tổ dân phố Đ, thị trấn V,

huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc do T thuê của chị Trương Thị L, sinh năm 1971, trú tại xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, thì T nhận được tin nhắn từ số thuê bao 0865.356.185 của Hoàng Thanh B, sinh năm 1976, trú tại Tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nhắn tin vào số thuê bao 0974.091.553 của T với nội dung: "Đề chú cái 5, tý chú qua lấy", T hiểu ý của B là hỏi mua của T một túi ma túy đá với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) nên T đồng ý và nhắn tin trả lời B là "Ok chú". Một lúc sau, khi T đang ở phòng trọ thì B tiếp tục gọi điện thoại cho T nói "Ở nhà chú qua luôn bây giờ". T nói lại với B "Ok chú". Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, T tiếp tục nhận được điện thoại của B nói "Chú đang ở cổng khu nhà trọ rồi". Thấy vậy, T đi ra phía ngoài cửa phòng thì gặp B đang đứng ở trước cửa phòng trọ của T. Tại đây, như đã thỏa thuận từ trước B lấy ra số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) đưa cho T. T cầm tiền B đưa cất vào túi quần phía sau bên phải T đang mặc rồi lấy từ trong túi quần ra một túi ma túy được bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng đưa cho B. B cầm túi ma túy T đưa cất vào túi quần phía trước bên trái B đang mặc thì đúng lúc này Lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường ập đến bắt quả tang T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho B.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu trong túi quần bên trái phía trước B đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, B khai nhận đó là túi ma túy đá của B vừa mua được của T với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), tang vật được niêm phong vào phong bì thư theo đúng quy định pháp luật, ký hiệu A1;

- Thu trong túi quần bên phải phía trước B đang mặc 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu đen xám (đã cũ) bên trong lắp sim thuê bao 0865.356.185;

- Thu trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu xám (đã cũ) bên trong lắp sim thuê bao 0974.091.553;

- Thu trong túi quần bên phải phía sau T đang mặc số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) gồm 02 (hai) tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), T khai nhận đây là tiền T vừa bán túi ma túy cho B mà có.

Căn cứ hành vi bán trái phép chất ma túy của Đào Trung T, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Trung T tại Tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ trên sàn nhà dưới gầm bàn gỗ kê ở gần cửa sổ trong phòng trọ của T 02 (hai) túi nilon màu trắng bên trong đều chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, T khai nhận đó là ma túy đá của T mua về với mục đích để bán kiếm lời, tang vật được niêm phong vào 01 (một) phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A2.

Ngày 15/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ được trong quá trình bắt quả tang đến phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định trọng lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1, A2.

Ngày 19/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản Kết luận giám định số 1118/KLGD, kết luận:

*“1. Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0374g (không phẩy không ba bảy bốn gam) không kể bao bì loại Methamphetamine.*

*2. Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,4515g (một phẩy bốn năm một năm gam) không kể bao bì loại Methamphetamine.”*

Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,0000gam; A2 = 1,1438gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Tại bản Cáo trạng số: 70/CT-VKS-VT ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Đào Trung T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ

50 phút ngày 15/5/2020, tại khu nhà trọ thuộc Tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc do chị Trương Thị L, sinh năm 1971, trú tại xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc quản lý, Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang Đào Trung T có hành vi bán trái phép 0,0374gam ma túy Methamphetamine cho Hoàng Thanh B. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần bên trái phía trước B đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 0,0374gam ma túy Methamphetamine (không kể bao bì); Thu trong túi quần bên phải phía trước B đang mặc 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 bên trong lắp sim thuê bao 0865.356.185; Thu trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S bên trong lắp sim thuê bao 0974.091.553; Thu trong túi quần bên phải phía sau T đang mặc số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Trung T thu giữ tại gầm bàn gỗ kê ở gần cửa sổ trong phòng trọ của T 02 (hai) túi nilon màu trắng bên trong có 1,4515gam ma túy Methamphetamine (không kể bao bì), T khai nhận đây là ma túy của T cất giấu trong phòng trọ với mục đích bán kiếm lời. Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy Methamphetamine Đào Trung T có để bán kiếm lời là 1,4889gam (Một phẩy bốn năm hai năm gam, không kể bao bì).

Hành vi nêu trên của T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Ma túy là nguyên nhân gây ra một lớp người nghiện trong xã hội gây tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như trong cộng đồng nói chung, làm quần chúng nhân dân bất B và cả xã hội lên án. Ngoài ra, việc sử dụng ma túy thường xuyên còn có nguy cơ lây nhiễm căn bệnh thế kỷ như HIV-AIDS. Các đối tượng nghiện ma túy từ việc không có tiền sử dụng ma túy dẫn đến việc trộm cắp tài sản, cướp tài sản, có khi còn giết người lấy tài sản nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Do vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung và làm gương cho người khác có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo T là người có nhận thức B thường, có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy mục đích để kiếm lời lấy tiền tiêu xài. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã T khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù để bị cáo có thời gian cải tạo T công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T làm nghề tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy T khai: Khoảng 19 giờ ngày 14/5/2020, T đi đến khu vực ngã tư thôn Y, xã B, huyện Vĩnh Tường mua của một người đàn ông có đặc điểm cao khoảng 1,75m, dáng người to béo, tóc đen cắt trọc (T không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu) được 01 (một) túi ma túy đá với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau đó, T đem về phòng trọ chia nhỏ T 03 (ba) túi rồi cắt 02 (hai) túi dưới gầm bàn gỗ kê ở gần cửa sổ phòng trọ của T còn 01 (một) túi T đút vào túi quần để xem có ai hỏi mua thì tiện bán luôn. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng chưa xác định được đối tượng đã bán ma túy cho T là ai, ở đâu nên tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Hoàng Thanh B là người mua ma túy của T ngày 15/5/2020. Quá trình điều tra xác định, mục đích B mua ma túy của T là để sử dụng cho bản thân, đồng thời khối lượng ma túy Methamphetamine B mua được của T là 0,0374gam, bản thân B cũng chưa có tiền án, tiền sự gì liên quan đến các hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi nêu trên của B không cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự nên Công an huyện Vĩnh Tường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Kim T là người chung sống như vợ chồng với T tại phòng trọ ở tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc và Vũ Thanh T là bạn của T, đến phòng trọ của T chơi vào ngày 15/5/2020. Quá trình điều tra xác định, T và T không biết việc T cất giấu ma túy trong phòng trọ và cũng không liên quan gì đến việc T bán trái phép chất ma túy cho B. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý mà chỉ giáo dục, nhắc nhở T và T là phù hợp.

Đối với chị Trương Thị L là người cho Nguyễn Thị Kim T thuê phòng trọ, quá trình điều tra xác định, chị L cho T thuê phòng trọ là để ở, việc T chung sống với T và việc T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ mà chị L cho T thuê thì chị L không biết và không liên quan gì. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý đối với chị L là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 bên trong lắp sim thuê bao 0865.356.185 thu giữ của Hoàng Thanh B và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s bên trong lắp sim thuê bao 0974.097.553 thu giữ của Đào Trung T. B và T đều sử dụng hai chiếc điện thoại này vào mục đích liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy với nhau. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Đào Trung T là tiền do T bán trái phép chất ma túy cho B mà có nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với mẫu vật A1 = 0,000gam; A2 = 1,1438gam và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8]. Về án phí: Bị cáo Đào Trung T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ nêu trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đào Trung T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Trung T 02 năm 03 tháng. tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/5/2020)

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Đào Trung T.

Tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 bên trong lắp sim thuê bao 0865.356.185 thu giữ của Hoàng Thanh B và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s bên trong lắp sim thuê bao 0974.097.553 thu giữ của Đào Trung T.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả lại sau giám định, gồm A1 = 0,000gam; A2 = 1,1438gam mẫu và toàn bộ bao gói.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Đào Trung T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS + VP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký)

**Nguyễn Trường Sơn**